

Số: 149/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành kế hoạch hành động thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ ban hành Nghị định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 6/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Điều 2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được trích từ nguồn kinh phí Ngân sách nhà nước cấp cho Bộ Tư pháp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Cục Công nghệ thông tin theo dõi, đôn đốc việc thực hiện; tổng hợp, kịp thời báo cáo Bộ trưởng tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch./. *dy*

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTTg TTCP Phạm Bình Minh (để b/c);
- PTTg Vũ Đức Đam (để b/c);
- Bộ Công An, VPCP (để t/d, p/h);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, BHXHVN (để p/h);
- Lưu: VT, CNTT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Khánh Ngọc



BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Hành động thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030

(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 149 /QĐ-BTP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030, Bộ Tư pháp xây dựng kế hoạch hành động thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI

1. Mục đích

Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và giải pháp để đạt được các mục tiêu được giao trong Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây gọi là *Quyết định số 06/QĐ-TTg*).

2. Yêu cầu

Kế hoạch được xây dựng bám sát Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, đồng thời, các chỉ tiêu, nội dung cụ thể cần phù hợp với điều kiện thực tiễn của Bộ, của các đơn vị, đảm bảo tính hiệu quả, khả thi cao.

Xác định các nhiệm vụ cụ thể để phân công các đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện.

3. Phạm vi

Kế hoạch này triển khai áp dụng tại các đơn vị thuộc Bộ, các địa phương và Bộ, ngành có liên quan.

II. NỘI DUNG

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được xác định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg, Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu.

Các nội dung nhiệm vụ cụ thể; thời hạn thực hiện nhiệm vụ; đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ, các đơn vị phối hợp thực hiện nhiệm vụ và căn cứ xác định nhiệm vụ được xác định tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức quán triệt Kế hoạch tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động đơn vị mình.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Cục Công nghệ thông tin trong việc triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch và đưa các nhiệm vụ này vào Kế hoạch công tác năm 2022 và các năm tiếp theo của đơn vị; Lập dự toán ngân sách đề nghị bổ sung thực hiện các nhiệm vụ trong năm 2022. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Quyết định này, các đơn vị có liên quan có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện Đề án để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Vụ Pháp luật hình sự - hành chính có trách nhiệm làm đầu mối trong việc thực hiện các nhiệm vụ hoàn thiện thể chế, chính sách được nêu tại Đề án và tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

3. Cục Công nghệ thông tin có trách nhiệm làm đầu mối theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch, định kỳ trước ngày 22 hàng tháng tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo Lãnh đạo Bộ và Ban chỉ đạo chuyển đổi số Ngành Tư pháp; Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ theo yêu cầu.

4. Cục Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kinh phí thực hiện đối với các nhiệm vụ được giao Kế hoạch này. Trên cơ sở đó, bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

PHỤ LỤC 1

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 06/QĐ-TTg NGÀY 06/01/2022 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DỮ LIỆU VÀ DÂN CƯ, ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ PHỤC VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2022 - 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030
(Ban hành kèm theo Quyết định số 49/QĐ-BTP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí
I	XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN THẺ CHẾ, CHÍNH SÁCH					
1	Thành lập Tổ công tác xây dựng, triển khai Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Tháng 01/2022	Quyết định thành lập Tổ công tác	Không sử dụng kinh phí
2	Xây dựng Kế hoạch hành động của Bộ Tư pháp thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ	Cục Công nghệ tin	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Tháng 01/2022	Quyết định ban hành Kế hoạch	Không sử dụng kinh phí
3	Tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai Kế hoạch hành động của Bộ Tư pháp thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ đến các đơn vị liên quan.	Cục Công nghệ tin	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Tháng 2/2022	Hội nghị quán triệt	Không sử dụng kinh phí

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí
4	Phối hợp với Bộ Công an hoàn thiện thể chế, chính sách theo quy định tại Đề án	Vụ Pháp luật Hình sự - hành chính	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Theo lộ trình của Bộ Công An	Thể chế được hoàn thiện	Ngân sách nhà nước (thường xuyên)
5	Chủ trì rà soát các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ triển khai định danh và xác thực điện tử; tích hợp thông tin các giấy tờ cá nhân của công dân trên thẻ căn cước công dân và ứng dụng VNEID; thẩm định và phối hợp với Bộ Công an trình Chính phủ, Quốc hội ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ liên quan đến thông tin dân cư	Vụ Pháp luật hình sự hành chính	- Bộ Công An và các bộ, ngành có liên quan; - Các đơn vị liên quan thuộc Bộ.	Thường xuyên	Danh mục các Văn bản được rà soát, ban hành	Ngân sách nhà nước (thường xuyên)
6	Nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật để sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và phát triển kinh tế - xã hội.	Văn phòng Bộ	Các đơn vị có thủ tục hành chính	Tháng 3/2022	Các văn bản được rà soát, đề xuất sửa đổi	Ngân sách nhà nước (thường xuyên)
7	Chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Công an xây dựng quy trình cấp định danh cá nhân cho công dân đăng ký khai sinh tại cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở	Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực	- Bộ Công An; - Bộ Ngoại giao; - Cục Công	Tháng 6/2022	Quy trình được ban hành	Ngân sách nhà nước (thường xuyên)

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí
	nước ngoài		nghệ thông tin.			
II	HOÀN THIỆN HỆ SINH THÁI PHỤC VỤ KẾT NỐI, KHAI THÁC, BỔ SUNG VÀ AM GIÀU DỮ LIỆU DÂN CƯ					
1	Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an kết nối Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	- Cục Công nghệ thông tin; Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực	Bộ Công An và các Bộ, ngành có liên quan	Tháng 3/2022	Kết nối được đưa vào sử dụng	Ngân sách nhà nước (thường xuyên; Đầu tư công)
2	Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Cục QLXLVPHC & TDTHPL	- Cục CNTT; - Bộ Công An và các Bộ, ngành có liên quan	Tháng 6/2023		Ngân sách nhà nước (Đầu tư công)
3	Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an kết nối Cơ sở dữ liệu quốc tịch với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	- Cục Công nghệ thông tin; Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực	Bộ Công An và các Bộ, ngành có liên quan	Tháng 6/2023	Kết nối được đưa vào sử dụng	Ngân sách nhà nước (thường xuyên)
4	Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an kết nối Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp với Cơ sở dữ liệu	- TTLLTPQG - Cục CNTT	Bộ Công An và các Bộ,	Tháng 6/2023		

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí
	quốc gia về dân cư		ngành có liên quan			
5	Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an kết nối Cơ sở dữ liệu về các tổ chức hành nghề công chứng với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	- Cục BTTP - Cục CNTT	Bộ Công An và các Bộ, ngành có liên quan	Tháng 6/2023		
6	Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an kết nối Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	- Cục TGPL - Cục CNTT	Bộ Công An và các Bộ, ngành có liên quan	Tháng 6/2023		
7	Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an kết nối Cơ sở dữ liệu Thi hành án dân sự nói chung với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	- Tổng cục THADS - Cục CNTT	Bộ Công An và các Bộ, ngành có liên quan	Tháng 6/2023		
III	PHỤC VỤ XỬ LÝ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG, QUẢN TRỊ NỘI BỘ, THỰC THI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ TƯ PHÁP					
1	Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án	Cục Công nghệ thông tin	Các đơn vị có thủ tục hành chính	Thường xuyên	Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin được rà soát, nâng cấp, hoàn thiện	Ngân sách nhà nước (thường xuyên)

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí
2	Nâng cấp hoàn thiện Cổng dịch vụ công của Bộ trên cơ sở hợp nhất Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử của bộ;	Cục Công nghệ thông tin	Văn phòng Bộ	Năm 2022	Cổng dịch vụ Công của Bộ được nâng cấp, hoàn thiện	Ngân sách nhà nước (thường xuyên)
3	Tích hợp, cung cấp 100% các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trong năm 2022	Các đơn vị thuộc Bộ thực hiện cung cấp dịch vụ trực tuyến	- Văn phòng Bộ; - Cục Công nghệ thông tin.	Năm 2022	100% các dịch vụ công trực tuyến được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Ngân sách nhà nước (thường xuyên)
4	Cập nhật danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ	Văn phòng Bộ	Các đơn vị có thủ tục hành chính	Thường xuyên	Thủ tục hành chính thường xuyên được cập nhật	Ngân sách nhà nước (thường xuyên)
5	Chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Các đơn vị có thủ tục hành chính	- Văn phòng Bộ; - Cục Công nghệ thông tin	Thường xuyên	Danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính được chuẩn hóa; Quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Ngân sách nhà nước (thường xuyên)

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí
					được rà soát, tái cấu trúc	
6	Tham mưu thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ Tư pháp	Văn phòng Bộ	Các đơn vị có giải quyết thủ tục hành chính	Theo Kế hoạch riêng	Cơ chế một cửa được đổi mới	Ngân sách nhà nước (thường xuyên)
7	Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg	Các đơn vị có giải quyết thủ tục hành chính	Văn phòng Bộ	Theo Kế hoạch riêng	Hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg được thực hiện số hóa	Ngân sách nhà nước (thường xuyên)
8	Thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp	Các đơn vị thuộc Bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng Bộ; - Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật 	Thường xuyên	Các nhiệm vụ tại Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công văn liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi	Ngân sách nhà nước (thường xuyên)

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoặc thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí
					chức năng quản lý của Bộ được triển khai thực hiện	
9	Thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (các thủ tục hành chính theo Phụ lục II kèm theo)	<ul style="list-style-type: none"> - Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực - Trung tâm LLTPQG 	Bộ Công An và các Bộ, ngành liên quan	Tháng 3/2022 (đối với Hộ tịch) Tháng 5/2022 (đối với LLTP)	Các thủ tục hành chính được chuẩn hóa, tái cấu trúc	Ngân sách nhà nước (thường xuyên)
10	Hoàn thành triển khai các dịch vụ công thiết yếu (tại Phụ lục II kèm theo) bảo đảm đảm bảo sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (các thủ tục hành chính theo Phụ lục II kèm theo)	<ul style="list-style-type: none"> - Cục CNTT; - UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cục HTQTCT; - Trung tâm LLTPQG; - Bộ Công An; - Văn phòng Chính phủ. 	Tháng 5/2022	Các dịch vụ công được xác thực, chia sẻ với CSDLQGDC và các CSDL khác	Ngân sách nhà nước (thường xuyên)
11	Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và trong thực hiện chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ điện tử, đặc biệt là công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước.	Cục Công nghệ thông tin	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Công An; - Bộ Quốc phòng; - Các đơn vị thuộc Bộ. 	Thường xuyên	An toàn, an ninh thông tin trong thực hiện chuyển đổi số được đảm bảo	Ngân sách nhà nước (thường xuyên)

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí
12	Kết nối Cổng dịch vụ Công của Bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Bộ	Cục CNTT	Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Sau khi có hướng dẫn của VPCP (từ tháng 2/2022)	Kết nối được đưa vào sử dụng	Ngân sách nhà nước (thường xuyên)
13	Nghiên cứu, rà soát Hạ tầng kỹ thuật của ngành Tư pháp trong việc đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân tại cấp xã.	Cục HT,QT,CT (Hạ tầng cấp xã); Cục CNTT (TTDLĐT Bộ)	Các đơn vị liên quan trong Bộ, ngành	Tháng 6/2022	Hạ tầng kỹ thuật của Ngành Tư pháp được rà soát	Ngân sách nhà nước (thường xuyên)
14	Thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.	Các đơn vị tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính	- Văn phòng Bộ; - Cục Công nghệ thông tin;	Từ ngày 01/6/2022	Hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân được số hóa và tái sử dụng phục vụ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Tư pháp	Ngân sách nhà nước (thường xuyên)

PHỤ LỤC II

DANH MỤC CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THIẾT YẾU ƯU TIÊN TÍCH HỢP, CHIA SẺ DỮ LIỆU DÂN CƯ CỦA CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ VỚI CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA VÀ HỆ THỐNG THÔNG TIN GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP BỘ PHỤC VỤ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 149 /QĐ-BTP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

TT	Thủ tục hành chính	Cấp độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Đăng ký khai sinh	3	Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực; Cục Công nghệ thông tin. UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	Bộ Công an; Văn phòng Chính phủ	Tháng 3/2022
2	Đăng ký khai tử	3			Tháng 3/2022
3	Đăng ký kết hôn	3			Tháng 3/2022
4	Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi	3		Bộ Công an, Văn phòng CP, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các địa phương	Tháng 5/2022
5	Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí	3		Bộ Công an, Văn phòng CP, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam và các địa phương	Tháng 5/2022
6	Cấp phiếu lý lịch tư pháp	4		Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ và các địa phương	Tháng 5/2022

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279